



CÔNG TY TNHH PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM VIỆT TÍN  
VIET TIN TESTING CO., LTD

PTN & VP Nhận mẫu : 39A, Đường số 4, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TP. HCM  
Laboratory & Office : 39A, 4<sup>th</sup> street, Binh Tri Dong B ward, Binh Tan district, Ho Chi Minh city  
Tel : (028) 39158936, (028) 3827 7986 Fax : (028) 3824 7013  
Email : ktclviettin@gmail.com Web : kiemnghiemviettin.com

Số/ No: 07952 2109A/KQ  
Mã số/ Code: 2923 2109  
Mã số mẫu/ Sample code: 10093 2109  
Trang/ Page: 1/1



VILAS 1074 VIMCERTS 211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TESTING REPORT

Tên khách hàng/ Client : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG  
Địa chỉ/ Address : 02 Hưng Đạo Vương, phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 28/08/2021 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 04/09/2021  
Loại mẫu/ Kind of sample : Nước sạch Số lượng mẫu/ Quantity of sample : 01 mẫu  
Tên mẫu/ Name of sample : Nước sạch tại bể chứa - Chi nhánh cấp nước Cái Ngang  
Ấp 8, xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.  
Tình trạng mẫu/ State of sample : Dựm trong chai nhựa

STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT	QCVN 01-1: 2018/BYT
1	Màu sắc (*)	SMEWW 2120C : 2017	Không phát hiện (LOD=5,0)	TCU	15
2	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi vị lạ	-	Không có mùi, vị lạ
3	Độ đục (*)	SMEWW 2130.B : 2017	0,78	NTU	2
4	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	6,92	-	6,0-8,5
5	Clo dư (*)	SMEWW 4500 Cl <sub>2</sub> B : 2017	0,90	mg/L	0,2-1,0
6	Coliforms (*)	ISO 9308-1:2014/ Amd 1:2016	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/100mL	< 3
7	Escherichia coli (*)	ISO 9308-1:2014/ Amd 1:2016	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/100mL	< 1

Ghi chú/ Notes:

PTN được chỉ định bởi/ Lab. designated by:

- Bộ Y Tế - Cục An Toàn Thực Phẩm/ Ministry of Health - Agency of Food Safety ; Bộ Nông Nghiệp - Cục Quản Lý Chất Lượng Nông Lâm Sản và Thủy Sản/ Ministry of Agriculture - National Agro - Forestry - Fisheries Quality Assurance Department

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ The results are valid only for testing sample.

Tên mẫu theo khách hàng yêu cầu/ Name of samples as the client's requirement.

Thời gian lưu mẫu: 5 ngày kể từ ngày trả kết quả/ Time-limit of storage: 5 days from reporting date.

LOD: Giới hạn phát hiện / LOD: Limit of Detection.

(\*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận ISO/IEC 17025:2017/ Items were accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017).

(s/c): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (s/c): Items are tested by subcontractor

PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG  
QUALITY MANAGER

ThS. Huỳnh Ngọc Trường

GIÁM ĐỐC  
DIRECTOR



ThS. Nguyễn Văn Tâm